

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TIỀN GIANG

Bản án số: 75/2019/HSST
Ngày: 13- 8- 2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Nhân.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông : **Lê Hoài Phong;**

Bà : **Nguyễn Thị Mỹ Lệ;**

- Thư ký Tòa án ghi Bản bản phiên tòa : Ông **Võ Trương Tấn Thành** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành.

- Đại diện VKSND huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà **Lương Thị Trà My** – Kiểm sát viên .

Ngày 13 tháng 8 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

Xét xử sơ thẩm công Ki vụ án hình sự thụ lý số 55/2019/HSST ngày 14/6/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 78/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

- Họ tên: **Lê Thành N** (tên thường gọi B) sinh năm 1999 tại Tiền Giang; Đăng ký thường trú: ấp Đ, xã KS, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hoá: 10/12; Dân tộc : kinh ; Tôn giáo : không ; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông : Lê Thành C (1980) và bà Huỳnh Thị T (1981); Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền sự: không; Tiền án: không;

Bị cáo đang được tại ngoại và áp dụng Bện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

- Người bị hại: **Bùi Hữu C**, sinh năm 1999. Nơi cư trú: ấp T H, xã LH, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang;

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ **Phan Thanh S**, sinh năm 1997; Nơi cư trú: ấp LTA, xã LH, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

2/ **Trừ Anh T**, sinh năm 1994; Nơi cư trú: ấp Đ H, xã ST, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

- Người làm chứng:

1/ **Dương Thị Ngọc D**, sinh năm 1998. Nơi cư trú: ấp NT, xã TCN, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

2/ **Đoàn Lâm Chí K**, sinh năm 2002. Nơi cư trú: ấp T, xã Đ H, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

Người giám hộ: Đoàn Thị L, sinh năm 1952. Nơi cư trú: ấp T, xã Đ H, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

3/ **Nguyễn Trung H**, sinh năm 1990; Nơi cư trú: ấp VT, xã V K, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

4/ **Nguyễn Hải L**, sinh năm 2000; Nơi cư trú: ấp T H, xã LH, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

(Bị cáo, Người bị hại có mặt tại phiên tòa;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, Người làm chứng vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn BẾN tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 10/12/2018, Bùi Hữu C cùng với Dương Thị Ngọc D, Trừ Anh T (tên thường gọi là Tú A; Phan Thanh S đi hát ở quán Karaoke Rock Việt tại ấp BTA, xã B T, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang. Trong lúc hát, giữa C và D xảy ra mâu thuẫn cự cãi, T ra can ngăn nhưng C tiếp tục cự cãi với D. Sau đó giữa T và C có cự cãi qua lại và hai bên xông vào đánh nhau. Lúc này, Lê Thành N đi ngang qua thấy bạn là Trừ Anh T bị đánh nên đã dừng xe lại rượt đuổi C và có hành vi dùng dao (cán bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại, mũi nhọn) là hung khí nguy hiểm đâm vào vùng lưng bên trái của anh Bùi Hữu C gây thương tích.

Tại giấy chứng nhận thương tích số 1584, ngày 24/12/2018 của Bệnh Viện Chợ Rẫy xác định, tình trạng thương tích lúc vào viện của Bùi Hữu C: Vết thương vùng hông lưng trái khoảng 03 cm (đã khâu); tràn khí màng phổi trái; X-Quang ngực thẳng: Thâm nhiễm phổi trái. Tràn khí màng phổi trái.

Tại kết luận giám định số 62 ngày 22/01/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Tiền Giang kết luận: tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám

định của nạn nhân Bùi Hữu C là 12% (Mười hai phần trăm); thương tích do vật sắc nhọn gây nên.

Vật chứng vụ án:

- 01 (một) đoạn camera ghi nhận từ thời gian 22 giờ 30 phút ngày 10/12/2018 đến 23 giờ 10 phút ngày 10/12/2018 C bị gây thương tích tại quán Karaoke Rock Việt tọa lạc ấp BTA, xã BT, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang .

- 01 (một) con dao dài 27cm, lưỡi bằng kim loại dài 16cm, mũi nhọn, bề ngang lưỡi dao nơi rộng nhất 04cm, cán dao bằng gỗ màu đen dài 11cm, trên cán dao có chữ KiWi.

- 01 (một) con dao bằng kim loại dài 36cm, bề ngang lưỡi dao nơi rộng nhất 05cm, nơi hẹp nhất 0,5cm, mũi bầu, không có cán dao.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho bị hại 15.000.000 đồng. Bị hại Bùi Hữu C đã nhận tiền xong và có đơn xin bãi nại không yêu cầu xử lý hình sự bị cáo.

* **Tại Cáo trạng số 60/CT-VKS- CT ngày 10/6/2019**, Bị cáo Lê Thành N bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành truy tố về tội cố ý gây thương tích căn cứ theo quy định điểm đ khoản 2 điều 134 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 với tình tiết : dùng hung khí nguy hiểm và có tính chất côn đồ.

Đối với hành vi của Phan Thanh S và Trừ Anh T dùng tay, chân đánh trúng người Bùi Hữu C nhiều cái, chỉ bị xây xát nhẹ, C đã có đơn rút yêu cầu xử lý hình sự đối với S và T. Công an huyện Châu Thành đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với S và T

Hành vi của Bùi Hữu C dùng tay đánh trúng người Trừ Anh T nhiều cái gây xây xát nhẹ, đây là lỗi vi phạm hành chính. Công an huyện Châu Thành đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Bùi Hữu C.

Riêng Đoàn Lâm Chí K không biết, không có bàn bạc, không tham gia cùng với Nhân trong việc gây thương tích cho C nên Cơ quan C sát điều tra Công an huyện Châu Thành không xử lý hình sự đối với Đoàn Lâm Chí K là có cơ sở.

Tại phiên tòa bị cáo Lê Thành N khai nhận:

Vào khoảng 22 giờ 30 ngày 10/12/2018, Đoàn Lâm Chí K, điều khiển xe mô tô hai bánh hiệu Sirius, màu trắng chở bị cáo ngồi sau cầm 01 giỏ xách đựng 02 con dao bên trong đi làm thịt heo tại Lò Heo Ba Cẩm tọa lạc ấp BTA, xã BT. Khi đi ngang qua quán Rock Việt, nhìn thấy T đang bị C đánh nên bị cáo kêu K điều khiển xe quay

lại. Bị cáo lấy 01 con dao trong giỏ xách đem ra cầm trên tay phải rượt đuổi C nên C bỏ chạy về hướng chợ Vĩnh Kim, lúc này S và T cũng rượt theo một đoạn. Bị cáo đuổi kịp và dùng dao đâm 01 cái trúng vào vùng lưng bên trái của C. Sau đó, bị cáo và K lên xe bỏ đi, C được đưa đi bệnh viện cấp cứu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Lê Thành N thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử :

- Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 38; Điều 50; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

- Tuyên bố bị cáo Lê Thành N phạm tội cố ý gây thương tích;

- Về hình phạt: phạt bị cáo Lê Thành N từ 2 năm đến 02 năm 06 tháng tù;

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị cáo và bị hại đã thỏa thuận xong, bị hại đã nhận tiền đủ số tiền 15.000.000đồng.

* **Ý kiến Người bị hại :** Bị cáo N sau khi gây thương tích cho anh và đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho anh 15.000.000đồng, anh đã nhận đủ số tiền, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm. Anh và bị cáo cùng là bạn bè với T nên bị cáo chỉ vì bệnh vực T nên mới gây thương tích cho anh. Anh đã có đơn đề nghị không yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo, xin HĐXX xem xét theo quy định pháp luật.

Bị cáo Lê Thành N nói lời sau cùng: Bị cáo biết mình đã sai, rất hối hận và xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có điều kiện đi làm phụ lo cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ :

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét toàn diện đầy đủ các chứng cứ, lời Ki của bị cáo, người bị hại, ý kiến của kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến

hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Xét bị cáo Lê Thành N khai nhận: Ngày 10/12/2018, tại ấp BTA, xã B T, huyện Châu Thành, bị cáo đã thực hiện hành vi dùng dao đâm anh Bùi Hữu C gây thương tích, với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 12%. Theo bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 62/2019/TgT ngày 22/01/2019 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Tiền Giang, kết luận: Thương tích do vật sắc nhọn gây nên là phù hợp với hung khí mà bị cáo dùng để đâm bị hại. Xét lời Ki của bị cáo phù hợp với lời Ki của người bị hại, người làm chứng, vật chứng, các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và phù hợp với cáo trạng truy tố cũng như kết luận luận tội của đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố. Xét thấy hành vi của bị cáo rất xem thường pháp luật, vi phạm pháp luật hình sự. Bị cáo phải Bết rõ việc gây thương tích cho người khác là hành vi nguy hiểm cho xã hội nhưng chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt, bị cáo đã thể hiện tính chất côn đồ, cố ý dùng dao (là hung khí nguy hiểm) đâm bị hại Bùi Hữu C, gây tổn hại cho sức khỏe bị hại tỷ lệ là 12%; Thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người đã thành niên, có sức khỏe và năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của mình là nguy hiểm cho xã hội mà vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật và Nhà nước bảo vệ. Như vậy, hành vi của bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội cố ý gây thương tích. Tội phạm và hình phạt qui định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Lê Thành N phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

[3] Xét tính chất mức độ của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS và nhân thân của bị cáo:

Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây thiệt hại cho sức khỏe của người khác; Làm ảnh hưởng đến trật tự, an ninh ở địa phương. Vì vậy bị cáo phải chịu mức hình phạt tương xứng với hành vi mà mình đã phạm.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại do hành vi của mình gây ra cho bị hại; Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn Ki báo, ăn năn hối cải. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 BLHS. Ngoài ra, sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã đến Công an đầu thú, người bị hại cũng có đơn không yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo, gia đình bị cáo có công với cách mạng nên thuộc các tình tiết giảm nhẹ quy định khoản 2 Điều 51 BLHS. Từ những phân tích trên, căn cứ khoản 1

Điều 54 BLHS, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ và quyết định hình phạt cho bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt áp dụng.

Về nhân thân: mặc dù bị cáo có nhân thân tốt, có nghề nghiệp ổn định, có nơi cư trú rõ ràng, không có tiền án, tiền sự. Tuy nhiên, bị cáo phạm tội với tính tiết có tính chất côn đồ. Theo hướng dẫn tại khoản 1 Điều 3 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 05 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán TANDTC thì bị cáo thuộc trường hợp không được hưởng án treo. Do vậy, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm, cách ly bị cáo một thời gian mới đủ sức cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận người bị hại Bùi Hữu C đã nhận của bị cáo số tiền bồi thường thiệt hại là 15.000.000đồng. Tại tòa hôm nay, người bị hại không có yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại thêm, HĐXX không xem xét về trách nhiệm dân sự.

[5] Về vật chứng vụ án :

- Xét các vật chứng hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành đang quản lý gồm 02 con dao bị cáo đem theo và sử dụng 01 con dao là công cụ dùng vào việc phạm tội. Do vậy, căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 89, 106 Bộ luật tố tụng hình sự, HĐXX tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự ; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

[7] Xét đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, điều luật áp dụng là có cơ sở như đã phân tích trên nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Về mức hình phạt, HĐXX có xem xét lại cho phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.

[8] Xét ý kiến người bị hại là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Thành N phạm tội “ Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng: Điểm đ Khoản 2 Điều 134; Điều 38; Điều 50; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- **Về hình phạt:** Phạt bị cáo Lê Thành N 01(một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt để thi hành án.

- **Về trách nhiệm dân sự:** Ghi nhận người bị hại Bùi Hữu C đã nhận của bị cáo số tiền bồi thường thiệt hại là 15.000.000đồng.

- **Về vật chứng vụ án:** Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 89, 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu, tiêu hủy các vật chứng hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành đang quản lý theo Bên bản giao nhận vật chứng ngày 03/7/2019 gồm:

- 01 (một) con dao dài 27cm, lưỡi bằng kim loại dài 16cm, mũi nhọn, bề ngang lưỡi dao nơi rộng nhất 04cm, cán dao bằng gỗ màu đen dài 11cm, trên cán dao có chữ KIWI.

- 01 (một) con dao bằng kim loại dài 36cm, bề ngang lưỡi dao nơi rộng nhất 05cm, nơi hẹp nhất 0,5cm, mũi bầu, không có cán dao.

- **Về án phí:** áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Lê Thành N phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

- **Về quyền kháng cáo:** Bị cáo, Người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhân:

- TAND.TG
- VKSND huyện Châu Thành;
- Công an huyện Châu Thành.
- THADS huyện Châu Thành;
- Bị cáo;
- Các Đ/S;
- Lưu

ĐÃ KÝ

Nguyễn Thanh Nhàn